

Bản án số: **06/2023/HNGĐ-ST**

Ngày 13/01/2023

“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Đông

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Lô Thị Hà.

2/ Ông Phan Bá Lịch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Hoàng Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 117/2022/TLST – HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Lô Thị Tuyết L**, sinh năm: 1980.

Trú tại: Khối ĐS, thị trấn KS, huyện QP, tỉnh Nghệ An. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. *Bị đơn:* Anh **Hoàng Xuân Q**, sinh năm: 1973.

Nơi ĐKKHKT: Bản ĐC, xã CB, huyện QC, tỉnh Nghệ An.

Hiện đang chấp hành án tại: Đội BL, phân trại H – Trại giam ĐS, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Bình. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/11/2022 và qua lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Lô Thị Tuyết L trình bày:

Chị Lô Thị Tuyết L đăng ký kết hôn với anh Hoàng Xuân Q vào ngày 30/12/2004 tại Ủy ban nhân dân thị trấn KS, huyện QP, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian, sau đó bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hòa hợp, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, va chạm nhau trong cuộc sống hàng ngày, cuộc sống chung luôn trong tình trạng

căng thẳng không có hạnh phúc, dẫn đến hai bên phải sống ly thân kể từ tháng 10 năm 2015, đến nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên chị Lô Thị Tuyết L giữ nguyên yêu cầu đề nghị giải quyết ly hôn đối với anh Hoàng Xuân Q.

Về con chung: Trong thời gian chung sống với nhau, chị L và anh Q có 02 người con chung là Hoàng Xuân H, sinh ngày 12/7/2005 và Hoàng Xuân H1, sinh ngày 30/3/2013. Giải quyết ly hôn chị L đề nghị giao 02 người con chung cho chị trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng, chị L không yêu cầu anh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lô Thị Tuyết L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ý kiến của bị đơn anh Hoàng Xuân Q trình bày trong bản tự khai, biên bản lấy lời khai như sau:

Giữa anh Hoàng Xuân Q và chị Lô Thị Tuyết L đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 30/12/2004 tại Ủy ban nhân dân thị trấn KS, huyện QP, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Trong thời gian chung sống giữa vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, cuộc sống gia đình không có hạnh phúc, hai vợ chồng sống ly thân đã lâu, bản thân anh Q hiện đang phải chấp hành án tại trại giam ĐS, tỉnh Quảng Bình. Sau khi nhận được thông báo chị L có đơn yêu cầu giải quyết ly hôn, anh Q xác định tình cảm vợ chồng không còn, hai bên không thể tiếp tục chung sống, đoàn tụ với nhau nên anh Q đồng ý giải quyết ly hôn với chị L.

Giữa anh Q và chị L có với nhau 02 người con chung là Hoàng Xuân H, sinh ngày 12/7/2005 và Hoàng Xuân H1, sinh ngày 30/3/2013, hiện tại anh Q đang chấp hành án phạt tù tại trại giam ĐS, tỉnh Quảng Bình, không thể trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các con, giải quyết ly hôn anh Q đồng ý giao các con chung cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Q.

Đối với phần tài sản chung và nợ chung của vợ chồng, hai bên không có tranh chấp gì nên anh Hoàng Xuân Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu tại phiên tòa:

Qua kiểm sát giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa thấy rằng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc tiến hành thủ tục tố tụng tại phiên tòa tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn có mặt tham gia giải quyết vụ việc theo giấy triệu tập, tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn đang phải chấp hành án phạt tù tại trại giam ĐS, tỉnh Quảng Bình nên không thể có mặt thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và bị đơn có đơn xin được giải quyết vắng mặt, do đó cần

xem xét áp dụng quy định bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với các đương sự theo quy định.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 51; 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28; 35; 39; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, để xét xử.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện, cho chị Lô Thị Tuyết L được ly hôn với anh Hoàng Xuân Q.

Giao 02 con chung Hoàng Xuân H, sinh ngày 12/7/2005 và Hoàng Xuân H1, sinh ngày 30/3/2013 cho chị Lô Thị Tuyết L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến lúc con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hoàng Xuân Q, bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết về phân tài sản chung và nợ chung, nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Buộc nguyên đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lô Thị Tuyết L có đơn, yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn đối với anh Hoàng Xuân Q, đề nghị giao con chung cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và không yêu cầu anh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết về phân tài sản chung của vợ chồng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 luật Hôn nhân và gia đình và khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự, quan hệ pháp luật trong vụ án được xác định là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Bị đơn anh Hoàng Xuân Q có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại bản ĐC, xã CB, huyện QC, tỉnh Nghệ An, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam ĐS, tỉnh Quảng Bình, do đó vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Trước khi vụ án được đưa ra xét xử nguyên đơn và bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa, căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và

Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành thủ tục xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng tại phiên tòa theo quy định.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lô Thị Tuyết L và anh Hoàng Xuân Q đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 30 tháng 12 năm 2004 tại Ủy ban nhân dân thị trấn KS, huyện QP, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân giữa hai bên hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo về điều kiện kết hôn và đăng ký đúng thủ tục quy định của pháp luật, nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian, sau đó giữa hai bên bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, cuộc sống chung luôn trong tình trạng căng thẳng không có hạnh phúc, dẫn đến hai bên sống ly thân kể từ tháng 10 năm 2015 không thể hàn gắn. Quá trình giải quyết vụ án và xác minh tại địa phương về mâu thuẫn vợ chồng cho thấy, giữa vợ chồng có nhiều mâu thuẫn không thể hòa giải được, quá trình lấy lời khai, cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị L giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn đối với anh Q, bản thân anh Q có ý kiến đồng ý giải quyết ly hôn với chị L.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, vợ chồng cùng có ý kiến đề nghị giải quyết ly hôn, không trở lại đoàn tụ. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu giải quyết ly hôn của chị Lô Thị Tuyết L đối với anh Hoàng Xuân Q.

[4] Về con chung: Qua xem xét tài liệu, chứng cứ do các đương sự cung cấp, xác minh về hoàn cảnh, môi trường sống và khả năng chăm sóc, nuôi dưỡng con, cũng như nguyện vọng của các con chung và ý kiến của các đương sự. Xét thấy hiện tại anh Q đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam ĐS, tỉnh Quảng Bình, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho các con trong việc được chăm sóc, nuôi dưỡng và sự giáo dục phát triển toàn diện sau này của các con chung. cần xem xét giao 02 người con chung cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến lúc con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hoàng Xuân Q là hợp tình, hợp lý.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lô Thị Tuyết L và anh Hoàng Xuân Q không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 51; 56; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chị Lô Thị Tuyết L được ly hôn anh Hoàng Xuân Q.

2. Về con chung: Giao hai người con Hoàng Xuân H, sinh ngày 12/7/2005 và Hoàng Xuân H1, sinh ngày 30/3/2013 cho chị Lô Thị Tuyết L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến lúc con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hoàng Xuân Q.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lô Thị Tuyết L chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0006509 ngày 25/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Châu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Châu;
- UBND TT. KS, huyện QP;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Hà Văn Đông